

Số: 77/BC-UBND

Cường Lợi, ngày 23 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Chính quyền, đoàn thể xã, thôn tổ chức lồng ghép tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới thông qua các hội nghị, cuộc họp như tuyên truyền chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, tuyên truyền về thực hiện xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, công tác vệ sinh môi trường,... Qua đó nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn xã về Chương trình nông thôn mới được nâng cao. Trong 6 tháng đầu năm thực hiện tuyên truyền lồng ghép được 10 cuộc với 660 lượt người tham gia.

Tuyên truyền thông qua kế hoạch dành ngày thứ 7 đi cơ sở xây dựng nông thôn mới, bằng những việc làm thiết thực. Tổng số lượt người tham gia là 315 người, trong đó cán bộ, công chức, viên chức, LLVT cấp xã là 73 lượt và nhân dân là 242 lượt người tham gia; Kết quả: chăm sóc, cắt tỉa hoa, hàng rào cây xanh: 3.405m; Phát quang, quét dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm: 3.600m; thu gom rác thải: 8m³; Khơi, vét rãnh thoát nước: 210m.

2. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Thực hiện theo văn bản chỉ đạo của cấp trên, trong tháng 6, Ban chỉ đạo và Ban quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã giai đoạn 2021-2025, Ban phát triển thôn được thành lập. Trong đó, Ban chỉ đạo thành lập Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban, Chủ tịch UBND xã làm Phó trưởng ban thường trực, thành viên là các tổ chức đoàn thể, công chức chuyên môn; Ban quản lý xã được thành lập Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban, Phó chủ tịch UBND xã làm Phó trưởng ban, thành viên là các tổ chức đoàn thể và một số công chức chuyên môn. Đảng ủy xã phân công nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đối với các thành viên Ban chỉ đạo và lãnh đạo ĐU, HĐND, UBND, trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã. Ban phát triển thôn kiện toàn Trưởng thôn là Trưởng ban, các thành viên là các đoàn thể chính trị và hội ở thôn.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, các thành viên trong Ban chỉ đạo, Ban quản lý đều hoàn thành tốt những nội dung công việc được giao; sự phối hợp chặt chẽ, đồng thuận giữa các ban, ngành, đoàn thể xã với nhau và với chính quyền thôn đã góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Hiện nay UBND xã đang phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành lập hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch chung giai đoạn 2021-2030. Dự kiến hoàn thành quy hoạch của trong tháng 9/2022.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư nâng cấp.

- Về giao thông: Hệ thống đường giao thông trên địa bàn luôn được duy tu bảo dưỡng đảm bảo giao thông luôn thông suốt.

- Về Thủy lợi: Hệ thống kênh mương thủy lợi được nhân dân phát quang nạo vét đảm bảo nước tưới cho sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn xã có 61 công trình thủy lợi, thực tế hiện nay năng lực tưới tiêu chủ động của các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động cho 58,1ha/64,3ha đạt 90,36%. Tổng số mương được cứng hóa 6,23km/8,53km đạt 73,04. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN xã và Đội xung kích PCTT thường xuyên được kiện toàn, xây dựng kế hoạch và phương án, chuẩn bị lực lượng và cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng phòng chống thiên tai.

- Hệ thống điện: Hệ thống điện trên địa bàn đảm bảo đạt chuẩn. Thực tế hiện nay có 98,45% hộ (381/387 hộ) có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn.

- Trường học các cấp duy trì đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học 100%.

- Cơ sở vật chất văn hóa: Hệ thống thiết chế văn hóa đã được đầu tư từ xã đến thôn đảm bảo các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn. Hiện tại 5/5 thôn đã có nhà văn hóa đảm bảo các hoạt động văn hóa của thôn, tuy nhiên nhà văn hóa thôn Bản Pia diện tích nhỏ không đảm bảo cho hoạt động trong những năm sau, vì vậy xã đã phối hợp với thôn quy hoạch địa điểm xây mới nhà văn hóa thôn.

- Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: xã không quy hoạch chợ do các thôn trên địa bàn xã đều ở gần trung tâm huyện Đình Lập, ngoài ra trên địa bàn xã có cửa hàng kinh doanh tổng hợp và các quán tạp hóa đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Về Thông tin và Truyền thông: Xã có điểm bưu điện, 5/5 thôn có sóng internet, hệ thống loa truyền thanh của xã luôn duy trì hoạt động thường xuyên, các cụm loa tại các thôn luôn được sửa chữa khắc phục kịp thời khi gặp sự cố. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành.

- Về Nhà ở: Trên địa bàn xã không có nhà tạm, dột nát, tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn 357/387 nhà = 92,25%.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- Phát triển sản xuất: Tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền duy trì các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất có hiệu quả. Mô hình chăn nuôi và vỗ béo trâu bò, mô hình chăn nuôi gà vẫn tiếp tục duy trì phát triển; Thực hiện tốt Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 và nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND. Trong 6 tháng đầu năm đã tổng hợp 04 hồ sơ gửi lên cấp trên thẩm định phê duyệt.

- Hợp tác xã Thiên Phú duy trì hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012, hiện nay các lĩnh vực hoạt động chủ yếu: khai thác gỗ, trồng cây, chế biến lâm sản. Đánh giá tình trạng hoạt động của hợp tác xã ở mức độ khá.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

- Hộ nghèo: Kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021: Hộ nghèo 23 hộ chiếm tỷ lệ 5,91%, hộ cận nghèo 57 hộ chiếm tỷ lệ 14,65%.

- UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 18/3/2022 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn xã Cường Lợi. Kế hoạch năm 2022 giảm 3 hộ nghèo, số hộ nghèo còn lại cuối năm còn 20 hộ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, giải quyết kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công..., công tác chăm sóc trẻ em, cấp thẻ BHYT được quan tâm thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, đã tiếp nhận và giải quyết 05 hồ sơ đề nghị hưởng chế độ MTP, phụ cấp ưu đãi và BTXH 02 hồ sơ, ủy quyền phụ cấp ưu đãi 5 hồ sơ, xác nhận mức độ khuyết tật 02 hồ sơ; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng hộ nghèo, gia đình chính sách, người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Phối hợp tổ chức tặng 20 xe đạp cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn xa trường trị giá 20 triệu đồng.

Các chính sách dân tộc và tôn giáo được quan tâm triển khai thực hiện; tình hình dân tộc và tôn giáo trên địa bàn ổn định, không có hoạt động truyền đạo trái phép. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn chung sống đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Hoàn thành chương trình năm học 2021-2022 theo kế hoạch đã đề ra; triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới công tác quản lý, dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Công tác khám chữa bệnh, truyền thông giáo dục sức khỏe... được triển khai thực hiện theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã. Chương trình bảo vệ bà mẹ TE-KHHGĐ được quan tâm và

thực hiện thường xuyên; ngoài ra các chương trình khác thực hiện đúng theo kế hoạch của ngành. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi $24/113=21,24\%$;

Tỷ lệ người dân trên địa bàn tham gia BHYT tính đến thời điểm báo cáo đạt $1362/1566$ nhân khẩu đạt $86,97\%$.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn.

Kết quả bình xét hộ gia đình văn hóa năm 2021 đạt $81,65\%$ ($316/387$ hộ đạt GDVH); Tỷ lệ thôn, bản được công nhận danh hiệu "Thôn văn hoá" năm 2021 đạt 80% ($4/5$ thôn).

Hệ thống thiết chế văn hóa dần được hoàn thiện và nâng cao, nhà văn hóa xã và $5/5$ nhà văn hóa thôn được xây dựng đủ diện tích phục vụ sinh hoạt cộng đồng, có đầy đủ trang thiết bị nhà văn hóa. Khu thể thao ở xã, sân thể thao các thôn được mua sắm dụng cụ thể dục thể thao quần chúng thu hút nhân dân tham gia tập luyện.

Tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước đến nhân dân trên địa bàn như: công tác quản lý bảo vệ rừng, chính sách thuế, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm...; tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh, huyện về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn xã.

Các chính sách dân tộc và tôn giáo được quan tâm triển khai thực hiện; tình hình dân tộc và tôn giáo trên địa bàn ổn định, không có hoạt động truyền đạo trái phép. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn chung sống đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề.

Công trình hệ thống cấp nước sinh hoạt liên xã Cường Lợi, thị trấn Nông Trường Thái Bình huyện Đình Lập hiện nay đã đưa vào vận hành sử dụng. Công trình hoàn thành nhằm phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân của 3 thôn: Quang Hòa, Khe Bó, Đồng Nhất. Tỷ lệ người dân sử dụng nước sinh hoạt từ công trình cấp nước tập trung chiếm $84,5\%$ ($327/387$ hộ)

UBND xã đã ban hành kế hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn xã năm 2022. Theo đó, chỉ đạo tiếp tục duy trì và nâng cao tiêu chí Vệ sinh môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới; thực hiện nghiêm túc quy chế vệ sinh môi trường của xã, thôn, đặt tiêu chí bảo vệ môi trường là một trong các tiêu chí để đánh giá, xếp loại gia đình, làng bản văn hóa.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

Công tác xây dựng, củng cố cơ sở đảng trong sạch vững mạnh thường xuyên được quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới;

chỉ đạo cán bộ thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; Rà soát, niêm yết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã theo quy định. Tuyên truyền, triển khai giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ Bru chính công ích đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng theo quy định, không để xảy ra khiếu nại vượt cấp; Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2022; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật cho công dân.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

- Quốc phòng: Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Hội đồng nghĩa vụ Quân sự xã phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể, các thôn thực hiện tốt công tác tuyển quân. Tổ chức gặp mặt thanh niên trước khi lên đường nhập ngũ, tiến hành bàn giao 10/10 công dân lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Công tác huấn luyện dân quân cụ 3 năm 2022 tham gia huấn luyện đầy đủ kết quả đạt loại khá. Lực lượng dự bị động viên đăng ký, quản lý, tổ chức sắp xếp theo đúng quy định. Tổ chức phối hợp với các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

- An ninh: Triển khai kế hoạch đảm bảo ANTT trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; kế hoạch tuần tra kiểm soát đảm bảo ANTT, TTATGT năm 2022. Xây dựng kế hoạch phòng chống các hành vi sai phạm về pháo, tổ chức phát, dán các tờ rơi tuyên truyền về phòng chống và đốt pháo nổ tại các trường học, khu dân cư, đảm bảo ANTT Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú. Tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch và ra mắt mô hình “Công an xã Cường Lợi hợp sức toàn dân tấn công tội phạm”. Ban hành quyết định thành lập đội dân phòng, quy chế hoạt động đội dân phòng địa bàn xã. Trong 6 tháng đầu năm 2022 xử lý 02 vụ gây rối mất trật tự an ninh, 01 vụ đánh bài ăn tiền lập hồ sơ giải quyết.

11. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

Trong 6 tháng đầu năm 2022, khả năng huy động nguồn lực thực hiện còn hạn chế.

Tổng nguồn lực huy động: **3.260 triệu đồng**, trong đó:

- Vốn vay tín dụng: 2.560 triệu đồng (tính đến hết tháng 6/2022).
- Đóng góp của người dân: 700 triệu đồng (nhân dân xây dựng nâng cấp nhà ở, 02 nhà)

7. Kết quả Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao theo QĐ 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(có biểu chi tiết các tiêu chí kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

Năm 2022, UBND xã tiếp tục chỉ đạo nâng cao và duy trì các tiêu chí nông thôn mới. Diện mạo nông thôn được thay đổi rõ rệt, cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, nhận thức về xây dựng nông thôn mới trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên, các mô hình sản xuất có hiệu quả tiếp tục được duy trì, góp phần tích cực phát triển kinh tế xã hội, nâng cao thu nhập của người dân, đời sống tinh thần của người dân được nâng cao, dân chủ ở cơ sở được phát huy, an ninh trật tự xã hội được ổn định giữ vững.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

Các văn bản hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 chưa kịp thời ban hành gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả rà soát theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 đạt thấp. Trong 6 tháng đầu năm, kết quả huy động nguồn lực tham gia đóng góp xây dựng NTM còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế làm ảnh hưởng đến mục tiêu chương trình.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình chưa quyết liệt; Phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn từ xã đến thôn, từ cán bộ, công chức đến người dân có biểu hiện lảng xuống, chưa chủ động, sáng tạo trong công việc xây dựng NTM.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, phát triển các mô hình sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tạo ra sản phẩm hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn, giải quyết tốt các vấn đề văn hóa xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập chung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị từ xã đến thôn ngày càng trong sạch vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Thực hiện xây dựng các tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số Quyết định 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Duy trì và nâng cao các khu dân cư kiểu mẫu (Thôn Quang Hòa, Đồng Nhất, Khe Bó).

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tạo ra sản phẩm hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ. Duy trì và nhân rộng mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả như mô hình chăn nuôi gà, mô hình chăn nuôi và vỗ béo trâu bò...

- Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn, giải quyết tốt các vấn đề văn hóa xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tập chung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị từ xã đến thôn ngày càng trong sạch vững mạnh.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

- Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục tuyên truyền nhân dân tham gia mua thẻ BHYT, tuyên truyền nhân dân chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước, hương ước thôn bản. Ban quản lý xã phối hợp với các đoàn thể tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền Ban phát triển thôn, toàn thể nhân dân duy trì công tác vệ sinh môi trường.

- Chỉ đạo, tuyên truyền các thôn duy trì và nâng cao khu dân cư kiểu mẫu.

- Ban quản lý xã phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền nhân dân duy trì các mô hình sản xuất có hiệu quả như mô hình chăn nuôi gà, mô hình chăn nuôi và vỗ béo trâu bò.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quyết tâm chính trị của cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nâng cao vai trò của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao vai trò, nhận thức của Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã; tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền của các thành viên Ban Chỉ đạo, Ban quản lý thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tuyên truyền các thôn phụ trách thực hiện.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Trung ương, của Tỉnh, nguồn ngân sách của huyện; lồng ghép với các chương trình mục tiêu Quốc gia, các dự án trên địa bàn để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, nhân dân tham gia đầu tư, đóng góp xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa; đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; tập trung phát triển, nâng cao sức cạnh tranh các sản phẩm chủ lực của địa phương có lợi thế và một số nông sản hàng hóa khác có hiệu quả kinh tế gắn với nhu cầu của thị trường.

- Thực hiện tốt các chương trình về văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, thường xuyên duy trì các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao. Tuyên truyền, phổ biến các chính sách BHXH, BHYT đến nhân dân trên địa bàn.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục tổ chức phát động thi đua chung sức xây dựng NTM năm 2022. Khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho xây dựng NTM.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tổng mức vốn: 18.200 triệu đồng

2. Cơ cấu nguồn lực:

- Vốn đầu tư phát triển: 10.000 triệu đồng (xây dựng tuyến Bản Xum-QL.31)

- Vốn lồng ghép các chương trình: 200 triệu đồng (hỗ trợ xây dựng NVH Bản Pia)

- Vốn vay tín dụng: 5.000 triệu đồng

- Đóng góp của người dân: 3.000 triệu đồng (vốn đối ứng của nhân dân xây dựng nhà ở, đóng góp xây dựng NVH thôn)

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị cấp trên huy động các nguồn lực hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn Bản Pia.

- Đề nghị cấp trên bố trí vốn đầu tư xây dựng tiếp tuyến đường ĐX.415 (đoạn Bản Xum – QL.31).

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2022, nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022 của xã Cường Lợi./

Nơi nhận:

- VP ĐP NTM huyện;
- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- BCD, BQL xã;
- Ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mai Thị Chiên

Phụ biểu số 09 (Kèm theo Mẫu số 04)

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Nội dung chi tiêu | Kế hoạch năm 2022 | Kết quả huy động 6 tháng đầu năm 2022 | Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022 |
|------------|-------------------------------|-------------------|---------------------------------------|--------------------------------|
| | TỔNG SỐ | | 3.260 | 18.200 |
| I | NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG | | | |
| 1 | Trái phiếu Chính phủ | | | |
| 2 | Đầu tư phát triển | | | 10.000 |
| 3 | Sự nghiệp | | | |
| II | NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG | | | |
| 1 | Tỉnh | | | |
| 2 | Huyện | | | |
| 3 | Xã | | | |
| III | VỐN LÒNG GHÉP | | | |
| IV | VỐN TÍN DỤNG | | 2.560 | 5.000 |
| V | VỐN DOANH NGHIỆP | | | |
| VI | CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ | | 700 | 3.000 |
| 1 | Tiền mặt | | | |
| 2 | Ngày công và hiện vật quy đổi | | | |

Phụ biểu số 10 (Kèm theo Mẫu số 04)**KẾT QUẢ THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

| TT | CÔNG TRÌNH | Kế hoạch năm... | Kết quả thực hiện 6 tháng năm... /năm... | Kế hoạch 6 tháng cuối năm.../năm... | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------|------------------------|---|--|----------------|
| | TỔNG CỘNG | | | | |
| 1 | Giao thông | | | | |
| 2 | Thủy lợi | | | | |
| 3 | Điện | | | | |
| 4 | Trường học | | | | |
| 5 | CSVC Văn hóa | | | | |
| 6 | Cơ sở hạ tầng thương mại | | | | |
| 7 | Trạm y tế xã | | | | |
| 8 | Công trình cung cấp nước sạch | | | | |
| 9 | Công trình xử lý môi trường | | | | |
| 10 | Khác | | | | |

